TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/LĐ - ST
Ngày: 21/7/2023
V/v: Tranh chấp về bảo hiểm xã hội.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**:** Bà Nguyễn Cẩm Vân
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Công Trình
2. Ông Trần Đình Đậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tHnh phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử công khai vụ án thụ lý số: 12/2023/TLST - LĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp về B" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐ-HPT ngày 28 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị L**, sinh năm 1991
Địa chỉ tại: Khu 7, xã Kim Đức, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Bị đơn: **B tỉnh Phú Thọ**
Địa chỉ: Đường NHnh, phường Tân Dân, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tá Tỉnh
Địa chỉ: Đường NHnh, phường Tân Dân, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Chức vụ Giám đốc B tỉnh Phú Thọ.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Quốc T, sinh năm 1974
Địa chỉ: Đường NHnh, phường Tân Dân, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý thu – sổ, thẻ
Theo văn bản ủy quyền số: 15/2023/QĐ-UQ ngày 04/5/2023 của B tỉnh Phú Thọ.
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
1. Công ty TNHH D
Địa chỉ: Khu công nghiệp Đồng Lạng, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.
2. Chị Phạm Hồng H, sinh năm 1997
Địa chỉ: Khu Xóm Cầu, xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

(Chị L, ông T, chị H đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết tại Tòa án nguyên đơn là chị Hoàng Thị L trình bày:

Khoảng tháng 8/2014, em họ chị L là Phạm Thị Hồng H do chưa đủ tuổi nên mượn hồ sơ xin việc mang tên chị là Hoàng Thị L để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH D, địa chỉ: Khu công nghiệp Đồng Lạng, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (sau đây gọi tắt là Công ty D).

Khi ký hợp đồng lao động với Công ty D, chị H đã được Công ty đóng B theo quy định với số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L. Chị H làm việc tại Công ty D đến tháng 7/2015 thì thôi việc. Trong thời gian từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015, bản thân chị L đang làm việc tại Công ty TNHH S Việt Nam và cũng được Công ty S đóng B với số sổ bảo hiểm 2509005299. Đến ngày 09/02/2022 chị L nghỉ việc ở Công ty S thì chị L mới biết việc chị có thời gian đóng trùng B từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015. Nay chị L yêu cầu Tòa án nhân dân tHnh phố Việt Trì giải quyết buộc B tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng trùng B của chị từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L. Chị L nhất trí với số tiền thoái thu theo sự tính toán của B tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa hôm nay, chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn, ông Lưu Quốc T – Trưởng phòng quản lý thu – sổ , thẻ B tỉnh Phú Thọ trình bày tại bản tự khai ngày 04/5/2023:

Qua rà soát B trên hệ thống, B tỉnh Phú Thọ phát hiện trường hợp chị Hoàng Thị L, sinh năm 1991 ở khu 7, xã Kim Đức, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có hai số sổ B bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 8/2014 đến 7/2015:

Số sổ 1: 2509005299 được cấp tại Công ty TNHH S Việt Nam, KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Số sổ 2: 2514009378 được cấp tại Công ty TNHH Deaseung Việt Nam, KCN Đồng Lạng, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Trong khoảng thời gian từ tháng 08/2014 đến tháng 7/2015 chị L đi làm tại Công ty S Việt Nam và tham gia BHXH theo mã số 2509005299. Đến ngày 09/2/2022 chị L nghỉ việc tại công ty S.

Cùng thời gian tháng 8/2014, chị Phạm Thị Hồng H mượn hồ sơ của chị L để xin việc và ký hợp đồng làm việc tại Công ty TNHH Deaseung Việt Nam và tham gia BHXH theo mã số 2514009378 (Sổ bảo hiểm mang tên chị Hoàng Thị L). Chị H làm việc tại Công ty TNHH Deaseung Việt Nam đến tháng 7/2015.

Đối với việc đóng BHXH: Sau khi Công ty và người lao động ký hợp đồng lao động, Công ty sẽ gửi hồ sơ và danh sách người đóng BHXH của Công ty đến Cơ quan BHXH để làm thủ tục đóng BHXH cho người lao động theo quy định pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Điều này dẫn đến chị L có 02 số sổ B tại 02 nơi làm việc khác nhau tại cùng một thời điểm dẫn đến việc trùng thời gian đóng BHXH.

BHXH tỉnh Phú Thọ không có bản sao hợp đồng lao động và số hợp đồng lao động giữa chị Hoàng Thị L (thực tế là chị Phạm Thị Hồng H) với công ty Deaseung Việt Nam.

Nay chị L khởi kiện đề nghị BHXH thoái thu thời gian đóng trùng BHXH của sổ 2514009378 mang tên Hoàng Thị L từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại Công ty TNHH Deaseung Việt Nam, BHXH tỉnh Phú Thọ nhất trí:

Thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH 2514009378 mang tên Hoàng Thị L từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại Công ty TNHH Deaseung Việt Nam với tổng số tiền là: 8.414.280 đồng *(Bằng chữ: Tám triệu bốn trăm mười bốn nghìn hai trăm tám mươi đồng).*

Ngoài ra, do điều kiện công việc nên B tỉnh Phú Thọ đề nghị Tòa án được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa xét xử vụ án. B tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm như trong quá trình giải quyết vụ án.

Công ty TNHH D đã tạm ngưng hoạt động từ ngày 20/10/2022 đến ngày 19/10/2023, theo xác nhận của Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là chị Phạm Thị Hồng H trình bày tại bản tự khai ngày 03/4/2023:

Chị H là em họ chị Hoàng Thị L. Tháng 8/2014, do chưa đủ tuổi nên chị H có mượn hồ sơ xin việc mang tên chị Hoàng Thị L để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH D.

Khi ký hợp đồng lao động với Công ty D, chị H đã được Công ty đóng B theo quy định với sổ bảo hiểm mang tên Hoàng Thị L nhưng chị H không nhớ số sổ. Chị H làm việc tại Công ty D đến tháng 7/2015 thì thôi việc. Trong thời gian từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015, chị L đang làm việc tại Công ty TNHH S Việt Nam và cũng được Công ty S đóng B với số sổ bảo hiểm 2509005299. Theo đó, chị L có thời gian đóng trùng B từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015. Chị H không cung cấp được hợp đồng lao động giữa chị H và công ty Deaseung do thời gian đã lâu. Nay chị L yêu cầu Tòa án nhân dân tHnh phố Việt Trì giải quyết buộc Bảo hiểm xã hôi tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng trùng B của chị từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L, chị H cũng nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị L và nhất trí với số tiền thoái thu theo sự tính toán của B tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H giữ nguyên quan điểm như bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp Hnh đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, điều 15 Bộ luật lao động năm 2013; Điều 2 Luật B năm 2006; Điều 132, 137, 389 Bộ luật dân sự 2005, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L.

Buộc B tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng B của chị Hoàng Thị L từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại công ty TNHH DEASUNG VINA Việt Nam (cụm Công nghiệp Đồng Lạng) tại số sổ bảo hiểm 2514009378 với tổng số tiền 8.414.280đ để trả cho chị Phạm Thị Hồng H.

2.Về án phí: Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm và không yêu cầu B tỉnh Phú Thọ phải chịu án phí sơ thẩm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị Hoàng Thị L nên được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tHnh phố Việt Trì buộc Bảo hiểm xã hôi tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng trùng B của chị từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L. Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L là tranh chấp lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

[1.2] Về trình tự thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của cho các đương sự. Nguyên đơn chị Hoàng Thị L yêu cầu Tòa án không tiến Hnh hòa giải. Chị Phạm Thị Hồng H và đại diện theo ủy quyền của BHXH tỉnh Phú Thọ ông Lưu Quốc T có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đều có lời khai thể hiện quan điểm của mình nên căn cứ vào khoản 4 Điều 207 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến Hnh đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Hoàng Thị L về việc yêu cầu B tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng trùng B của chị từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ lời khai của chị Hoàng Thị L, chị Phạm Thị Hồng H thì thời điểm từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015, người thực tế làm việc tại công ty TNHH Deaseung là chị Phạm Thị Hồng H, sinh ngày 16/10/1997, Căn cước công dân số 025197009810 do Cục cảnh sát về quản lý Hnh chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/8/2021. Nhưng Công ty Deaseung lại đóng BHXH cho chị Hoàng Thị L, sinh ngày 05/6/1991, Căn cước công dân số 025191002625 do Cục cảnh sát về quản lý Hnh chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/4/2021. Thực tế từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015, chị Hoàng Thị L đang làm việc tại Công ty TNHH S Việt Nam và cũng được Công ty đóng bảo hiểm với số sổ bảo hiểm là 251002504. Chính việc này dẫn đến hệ quả là chị Hoàng Thị L có khoảng thời gian đóng trùng B từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L.

Hiện nay, Công ty TNHH Deaseung tạm ngưng hoạt động, chị L, chị H và B tỉnh Phú Thọ không lưu giữ hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH Deaseung và chị H nhưng căn cứ Điều 2 Luật B năm 2006, thời điểm chị H lấy tên của chị

L để làm việc tại Công ty TNHH Deaseung giữa hai bên phải có hợp đồng lao động thì Công ty TNHH Deaseung mới làm thủ tục đóng B cho chị L (thực tế là chị H). Mặt khác cùng thời điểm 8/2014 đến tháng 7/2015, chị L đang làm việc tại Công ty S, chị L khẳng định chưa bao giờ làm việc tại Công ty Deaseung vì thế có căn cứ xác định người thực tế giao kết hợp đồng lao động và làm việc tại công ty Deaseung từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 không phải là chị Hoàng Thị L mà là chị Phạm Thị Hồng H. Do đó hợp đồng lao động giao kết giữa Hoàng Thị L và công ty TNHH Deaseung từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 vô hiệu do có sự lừa dối vì không đúng chủ thể giao kết hợp đồng. Hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu là chị Hoàng Thị L có khoảng thời gian bị đóng trùng BHXH từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L. Việc đóng trùng BHXH ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Hoàng Thị L khi tham gia B nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L về việc yêu cầu BHXH tỉnh Phú Thọ thoái thu số tiền đóng trùng B từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L

Đối với số tiền thoái thu 8.414.280 đồng *(Bằng chữ: Tám triệu bốn trăm mười bốn nghìn hai trăm tám mươi đồng),* các bên đương sự đều nhất trí sự tính toán của B nên cần trả cho chị Phạm Thị Hồng H.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm và không yêu cầu B tỉnh Phú Thọ phải chịu án phí sơ thẩm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị Hoàng Thị L nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QuyÕt ®Þnh

Căn cứ: Khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 15 Luật lao động năm 2012, Điều 2 Luật B năm 2006, Điều 132, 137, 389 Bộ luật dân sự 2005, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L.

2. Buộc B tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng B của chị Hoàng Thị L tại Công ty TNHH D VINA từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2015 tại số sổ bảo hiểm 2514009378 mang tên Hoàng Thị L với số tiền là: 8.414.280 đồng *(Bằng chữ: Tám triệu bốn trăm mười bốn nghìn hai trăm tám mươi đồng),* trả cho chị Phạm Thị Hồng H.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi Hnh án có quyền chủ động ra quyết định thi Hnh án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hnh án) cho đến khi thi Hnh án xong, bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000204 ngày 17/3/2023 của Chi cục thi Hnh án dân sự tHnh phốViệt Trì.

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

4.Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được được niêm yết tại trụ sở UBND xã (phường) nơi các đương sự thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

N¬i nhËn:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tHnh phố Việt Trì;
- Chi cục THA DS TP. Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Cẩm Vân